

Nguyễn  
Dữ

*Thanh  
Hiên*  
thi tập

NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

Thơ  
**NGUYỄN DU**

---

**THANH HIÊN THI TẬP**

**NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐỒNG NAI**  
**2001.**

**THANH HIÊN THI TẬP**

## ***Quỳnh Hải nguyên tiêu***

*Nguyên dạ không đình nguyệt mãn thiên,*

*Y y bất cải cự thuyền quyên.*

*Nhất thiên xuân hứng thù gia lạc,*

*Vạn lý Quỳnh Châu thử dạ viên.*

*Hồng Lĩnh vô gia huynh đệ tán,*

*Bạch đầu đa hận tuế thì thiên.*

*Cùng đồ lân nhữ dao tương kiến,*

*Hải giác thiên nhai tam thập niên.*

Dịch thơ:

***Đêm nguyên tiêu  
ở Quỳnh Hải***

Nguyên tiêu sân vắng nguyệt đầy trời.  
Vân thê Hằng Nga sắc chẳng phai.  
Muôn dặm Quỳnh Châu tròn bóng ngọc,  
Một bầu xuân tứ rớt nhà ai?  
Anh em tan tác nhà không có,  
Ngày tháng xoay vần tóc bạc rồi.  
Thương nỗi đường cùng xa thấy bạn,  
Ba mươi năm góc bể chân trời.

Đào Duy Anh

### ***Xuân nhật ngẫu hứng***

Hoạn khí kinh thì lộ bất khai,  
Tuần tuần hàn thử cố tương thôi.  
Tha hương nhân dữ khứ niên biệt,  
Quỳnh Hải xuân tùy hà xứ lai.  
Nam phố thương tâm khan lục thảo.  
Đông hoàng sinh ý lậu hàn mai.  
Lân ông bốn tẩu thôn tiền miếu,  
Đầu tử, song cam, túy bất hồi.

Dịch thơ:

## ***Ngẫu hứng ngày xuân***

Sợ gió từ lâu không mở cửa,  
 Nấu lui nắng rét đuổi nhau hoài.  
 Tha hương năm cũ thôi từ già,  
 Quỳnh Hải xuân đâu đã đến nơi.  
 Nam phố lòng đau nhìn áng cỏ,  
 Đông hoàng ý tốt trở chòm mai.  
 Lân ông tất tuổi ra ngoài miếu,  
 Cam, rượu chưa về, say mất rồi!

Đào Duy Anh

## *Tự thán*

### *I*

Sinh vị thành danh thân sĩ suy  
Tiêu tiêu bạch phát mộ phong xuy.  
Tính thành hạc hinh hà dung đoạn?  
Mệnh đẳng hồng mao bất tự tri  
Thiên địa dữ nhân truân cốt tướng.  
Xuân thu hoàn nhữ lão tu my.  
Đoạn hồng nhất phiến tây phong cấp,  
Tất cánh phiêu linh hà xứ qui?

### *II*

Tam thập hành canh lục xích thân,  
Thông minh xuyên tạc tổn thiên chân.  
Bản vô vấn tự năng tăng mệnh,  
Hà sự càn khôn thác đổ nhân?  
Thư kiếm vô thành sinh kế xúc,  
Xuân thu đại tự bạch đầu tân.  
Hà năng lạc phát qui lâm khứ,  
Ngọa thính từng thanh hưởng bán vân.

Dịch thơ:

## **Tự than**

### **I**

Sống chưa thành danh đã héo gầy,  
 Bơ phờ tóc bạc gió chiều bay.  
 Tính đành chân hạc, dài khôn cất,  
 Mệnh tựa lông hồng, nhẹ chẳng hay.  
 Cốt tướng gian truân, trời đất phú,  
 Tóc râu trắng bạc, tháng năm bày.  
 Gió tây cuốn sợi bông long rã,  
 Rớt cuộc nơi nào lạc bước đây?

Nguyễn Huệ Chi

### **II**

Tám thân sáu thước tuổi ba mươi,  
 Đeo đẳng thông minh để tội đời.  
 Chữ nghĩa vốn không ghen với mệnh,  
 Đất trời sao lại ghét lắm ai?  
 Dở dang thư kiếm cơn cùng quân,  
 Lăn lữa xuân thu tóc bạc rồi.  
 Những ước cạo đầu vào núi ẩn,  
 Đàn thông năm lắng tiếng lưng trời.

Trần Thanh Mai

## **Vị Hoàng đình**

Vị Hoàng giang thượng vị Hoàng đình,  
Lâu lỗ sâm si tiếp thái thanh,  
Cổ độ tà dương khan ẩm mã,  
Hoang giao tỉnh dạ loạn phi huynh.  
Cổ kim vị kiến thiên niên quốc,  
Hình thế không lưu bách chiến danh.  
Mạc hướng Phù Hoa thôn khẩu vọng  
Diệp Sơn bất cải cự thi thanh.

Dịch thơ:

### ***Dinh vị Hoàng***

Vị Hoàng sông có Vị Hoàng doanh,  
Lầu gác lô nhô ngất cỗi xanh.  
Ngựa uống bóng chiều xem bến cỏ,  
Đóm bay lờn nội rộn đêm thanh.  
Nghìn năm thịnh mãi triều nào có,  
Trăm trận truyền sông thế đất linh.  
Cửa xóm Phù Hoa thôi chớ ngó,  
Điệp Sơn sắc biếc vẫn rành rành.

Đào Duy Anh - Kim Hưng

### ***Bất my***

Bất my thính hàn canh,  
Hàn canh bất khăng tăn.  
Quan sơn dẫn mộng trường,  
Châm chử thôi hàn cậ.  
Phế đồ tỵ hà mô,  
Thâm đường xuất khâu dẫn.  
Ám tụng **Thiên vấn** chương,  
Thiên cao hà xứ vấn?

Dịch thơ:

### ***Không ngủ***

Không ngủ nghe cầm canh,  
Canh dài như chẳng dứt.  
Quan san mộng vân vương,  
Chày nện gió lạnh ngắt.  
Nhà tôi giun bò ra,  
Bếp hoang cóc ngồi chật.  
Nhâm độc thiên **Hỏi trời**,  
Hỏi đâu trời cao ngắt!

Trần Thị Băng Thanh

## ***Sơn cư mạn hứng***

Nam khứ Tràng An thiên lý dư,  
Quần phong thâm xứ dã nhân cư.  
Sài môn trú tĩnh sơn vân bế,  
Dược phổ xuân hàn lũng trúc sơ.  
Nhất phiến hương tâm thiêm ảnh hạ,  
Kính niên biệt lệ nhạn thanh sơ.  
Cố hương đệ muội âm hao tuyệt,  
Bất kiến bình an nhất chỉ thư.  
Dịch thơ:

## ***Mạn hứng ở núi***

Ngoảnh lại trời Nam khuất đế thành,  
Trập trùng núi thẳm túp lều tranh.  
Cửa sài vắng vẻ mây giăng trắng,  
Vườn thuốc đìu hiu trúc rủ xanh.  
Trăng đôi niềm quê ngơ ngẩn bóng,  
Nhạn khơi lệ biệt sụt sùi canh.  
Em xa nhà cách bao năm tháng,  
Không một hàng thư gửi gắm tình.

## U cừ

### I

Đào hoa đào điệp lạc phân phân,  
 Môn yếm tà phi nhất viện bần.  
 Trú cừ đốn vong thân thị khách,  
 Niên thâm cánh giác lão tùy thân.  
 Dị hương dưỡng chuyết sơ phòng tục,  
 Loạn thế toàn sinh cừ úy nhân.  
 Lưu lạc bạch đầu thành đề sự,  
 Tây phong xuy đảo tiêu ô cân.

### II

Thập tải phong trần khứ quốc xa,  
 Tiêu tiêu bạch phát ký nhân gia.  
 Trường đồ nhật mộ tân du thiếu,  
 Nhất thất xuân hàn cừ bệnh đa.  
 Hoại bích nguyệt minh bàn tích dịch,  
 Hoang trì thủy hạt xuất hà ma.  
 Hành nhân mạc tụng **Đăng lâu phú**,  
 Cường hán xuân quang tại hải nha (nhai)

Dịch thơ:

## Ở ẩn

### I

Đào rụng đầy sân lá tiếp hoa,  
 Một gian lều nát khép lờ là.  
 Trọ lâu quên bằng thân là khách,  
 Năm tháng trôi mau, tuổi hồng già.  
 Thời loạn nể người mong sống trọn,  
 Theo đời giả vụng chút phòng xa.  
 Nỗi chìm bạc tóc chưa nên việc,  
 Thôi lật khăn đầu trận gió qua.

### II

Mười năm gió bụi hiệt gia hương  
 Nương cửa người phơ mái tóc sương!  
 Bận ít ngày chiều đường diệu vợi,  
 Bệnh nhiều xuân vắng quán thê lương.  
 Trắng soi vách thủng, khoanh lần mối,  
 Nước cạn đầm hoang, rộn ếch ương.  
 Già nửa xuân quang thân góc bể,  
 Qua đường chớ đọc phú lầu vương.

## ***Mạn hứng***

### ***I***

Bách niên thân thể ủy phong trần,  
 Lũ thực giang tân hựu hải tân.  
 Cao hứng cứu vô hoàng các mộng,  
 Hư danh vị phóng bạch đầu nhân.  
 Tam xuân tích bệnh bản vô dược,  
 Táp tải phù sinh hoạn hữu thân.  
 Dao ức gia hương thiên lý ngoại,  
 Trạch xa đoạn mãi quý đông lân.

### ***II***

Hành cước vô căn nhậm chuyển bồng.  
 Giang nam giang bắc nhất nang không!  
 Bách niên cùng tử văn chương lý,  
 Lục xích, phù sinh thiên địa trung.  
 Vạn lý hoàng quan tương mộ cảnh,  
 Nhất đầu bạch phát tán tây phong.  
 Vô cùng kim cô thương tâm xứ,  
 Y cựu thanh sơn tịch chiếu hồng.

Dịch thơ:

## ***Mạn hứng***

### **I**

Trăm năm thân thể gió sương lòng,  
 Ở đâu ăn nhờ, bẽ lại sông.  
 Giấc mộng gác vàng lâu chẳng húng,  
 Bạc đầu danh hảo mãi chưa xong.  
 Phù sinh một kiếp, thân lo nghĩ,  
 Nghèo bệnh ba xuân, thuốc rỗng không.  
 Xa nhớ quê nhà nghìn dặm cách,  
 Xe rong ngựa ruổi, thẹn lân ông.

**Kim Hưng**

### **II**

Khắp nơi lăn lộn một cảnh bồng,  
 Hết bắc rồi nam túi rỗng không.  
 Cái kiếp văn chương nghèo đến chết,  
 Chiếc thân chìm nổi vất không cùng.  
 Mũ vàng muôn dặm chiều gần muộn,  
 Tóc bạc đầy đầu gió thổi tung.  
 Nghĩ chuyện xưa nay bao cảm cảnh,  
 Non xanh như cũ ánh tà hồng.

**Đào Duy Anh**

## ***Xuân dạ***

Hắc dạ thiêu quang hà xứ tâm?  
Tiêu song khai xứ liễu âm âm.  
Giang hồ bệnh đảo kinh thì cửu,  
Phong vũ xuân từng nhất dạ thâm.  
Ky lữ đa niên đẳng hạ lệ,  
Gia hương thiên lý nguyệt trung tâm.  
Nam Đài thôn ngoại Long Giang thủy,  
Nhất phiến hàn thanh tống cổ cầm (kim)

Dịch thơ:

### ***Đêm xuân***

Đêm đen nào thấy ánh dương trong,  
Hàng liễu âm thầm đứng trước song.  
Ôm liệt giang hồ bao tháng trải,  
Xuân về mưa gió suốt đêm rồng.  
Lâu năm đất khách đèn chong lệ,  
Ngàn dặm quê hương nguyệt dãi lòng.  
Ngoài xóm Nam Đài Long Thủy chảy,  
Trôi hoài kim cổ một dòng không.

Nguyễn Xuân Tảo

**Lưu biệt  
Nguyễn Đại Lang**

Tây phong qui tụ liễu cao lâm,  
Khuyh tận lý bôi thoại dạ thâm.  
Loạn thế nam nhi tu đối kiếm,  
Tha hương bằng hữu trọng phân khâm.  
Cao sơn lưu thủy vô nhân thức,  
Hải giác thiên nhai hà xứ tâm?  
Lưu thủ Giang Nam nhất phiến nguyệt,  
Dạ lai thường chiếu lưỡng nhân tâm.

Dịch thơ:

***Bài thơ để lại khi cùng  
Nguyễn Đại Lang từ biệt***

Rừng liễu ra về buổi gió tây,  
Đưa nhau cạm chén chuyện canh chầy.  
Nam nhi thời loạn, nhìn gương then,  
Bầu bạn quê người dứt áo gay.  
Nước chảy non cao ai đó biết,  
Bên trời góc bể chốn nào hay?  
Trời Nam một mảnh trăng còn lại,  
Đêm đến thường soi đôi dạ này.

Đào Duy Anh

***Tổng Nguyên Sĩ Hữu  
nam qui***

Nam sơn hữu điều hàm tinh hoa,  
Phi khứ phi lai khinh vãng lai.  
Hồng Linh hữu nhân lai tổ chủ,  
Bạch đầu vô lại bất hoàn gia.  
Sinh bình văn thái tàn lung phượng,  
Phù thế công danh tẩu hác xà.  
Qui khứ cố hương hảo phong nguyệt,  
Ngộ song vô mộng đáo thiên nha.

Dịch thơ:

***Dưa Nguyễn Sĩ Hữu  
về nam***

Núi Nam chim đẹp ngâm tình hoa.  
Coi rẻ lưới giăng, bay lại qua.  
Hồng Lĩnh đã về người chủ mới.  
Bạc đầu đành vắng khách không nhà.  
Phượng trong lồng nắt: vẫn xơ xác.  
Rắn lù hang sâu: danh thoảng qua.  
Về lại cố hương trăng gió mát,  
Song trưa, dứt mộng nẻo trời xa.

Trần Thị Băng Thanh

### ***Thu chí***

Tứ thì hảo cảnh vô đa nhật,  
Phao trịch như thoa hoán bất hồi.  
Thiên lý xích thân vì khách cửu,  
Nhất đình hoàng điệp tổng thu lai.  
Liêm thùy tiểu các tây phong động,  
Tuyệt ám cùng thôn hiếu giác ai.  
Trù trưởng lưu quang thời bạch phát,  
Nhất sinh u tứ vị tăng khai.

Dịch thơ:

### ***Mùa thu đến***

Bốn mùa cảnh đẹp được bao ngày,  
Vùn vụt thời đưa gọi khó thay.  
Ngàn dặm năm chầy thân khách trọ,  
Một sân thu đến lá vàng bay.  
Gió tây gác nhỏ rèm lay động,  
Cõi sớm làng xa tuyết phủ đầy.  
Ngày tháng trôi mau buồn tóc bạc,  
Nỗi riêng u uất chứa từng khuây.

Phạm Khắc Khoan - Lê Thước

## Thu dạ

### I

Phiên tình lịch lịch lộ như ngân,  
 Đông bích hàn trùng bi cánh tân.  
 Vạn lý thu thanh thôi lạc điệp,  
 Nhất thiên hàn sắc tảo phù vân.  
 Lão lai bạch phát khả lân nhữ,  
 Trú cửu thanh sơn vị yếm nhân.  
 Tối thị thiên nhai quyện du khách,  
 Cùng niên ngọa bệnh Quế Giang tân.

### II

Bạch lộ vi sương thu khí thâm,  
 Giang thành thảo mộc cộng tiêu sâm.  
 Tiền đăng độc chiếu sơ trường dạ,  
 Ác phát khinh hoài vị bạch tâm.  
 Thiên lý giang sơn tần trưởng vọng,  
 Tứ thị yên cảnh độc trầm ngâm.  
 Tảo hàn dĩ giác vô y khô,  
 Hà xứ không khuê thôi mộ châm.

Dịch thơ:

## ***Đêm thu***

### ***I***

Sao vàng lấp lánh ánh sương dày,  
Đế khóc tường đông giọng đấng cay.  
Muôn dặm tiếng thu đồn lá rụng,  
Đầy trời sắc lạnh quét mây bay.  
Già theo tóc bạc riêng thương đó,  
Lòng gửi non xanh chứa chán đây.  
Ngán nỗi phương trời thân khách mới,  
Quê Giang nằm bệnh suốt năm chầy.

### ***II***

Móc bạc thành sương thu hắt hiu,  
Giang thành cây cỏ thấy tiêu điều.  
Đèn khêu riêng cảm đêm dài đặc,  
Tóc vất thâm lo nguyện áp yêu.  
Nghìn dặm nước non sầu vợi vợi,  
Tư mùa trăng gió vắng hiu hiu.  
Lạnh sơ đã khó phân không áo,  
Đập vãi nhà ai rộn bóng chiều.

### ***Khất thực***

Tầng lăg trường kiếm ý thanh thiên.  
Triển chuyển nề đồ tam thập niên.  
Vấn tự hà tầng vi ngã dụng?  
Cơ hàn bất giác thụ nhân liên.

Dịch thơ:

### ***Ăn xin***

Ngạo với trời xanh, chống kiếm dài,  
Bùn lầy lẫn lóc, tuổi ba mươi.  
Văn chương đã ích gì cho tớ,  
Cơm áo ngờ đâu phải lụy người.

Nguyễn Huệ Chi

### ***Tập ngâm***

*Đạp biến thiên nha hựu hải nha (nhai)  
Cần khôn tùy tại tức vị gia.  
Bình sinh bất khởi thương nhãng niệm,  
Kim cổ thùy đồng bạch nghị oa.  
Liêu lạc tráng tâm hự đoản kiếm,  
Tiêu điều lữ muộn đối thi ca.  
Bế môn bất thức xuân thâm thiển,  
Đãn kiến đường lê lạc tận hoa.*

Dịch thơ:

## ***Tập ngâm***

Chân mây góc bể dạo qua rồi,  
Đâu chẳng nhà ta, giữa đất trời.  
Câu chuyện ruồi xanh không nghĩ tới,  
Cái hang kiến trắng chẳng thềm chơi.  
Thời ca lắng mãi buồn thân khách,  
Đoàn kiếm nhìn thêm thẹn chí trai.  
Đóng cửa không hay xuân sớm muộn,  
Đường lê hoa đã rụng toi bời.

## ***Bát muộ***

Thập tải trần ai ám ngọc trừ.  
Bách niên thành phủ bán hoang khu.  
Yêu ma trùng điệp cao phi tận,  
Trẻ uế càn khôn chiến huyết dư.  
Tang tử binh tiền thiên lý lệ,  
Thân bằng đấng hạ số hàng thư.  
Ngự long linh lạc nhân thu dạ,  
Bách chúng u hoài vị nhất lư.

Dịch thơ:

### ***Xua buồn***

Mười năm bụi bặm dơ thêm ngọc,  
Thành phủ trăm năm nửa bỏ hoang.  
Chim bộ nhỏ nhoi bay biệt xứ,  
Đất trời tanh thối xót xa trường.  
Quê nhà trong loạn lệ ngàn dăm,  
Bầu bạn bên đèn thư mấy hàng.  
Lặng lẽ đêm thu rông cá vắng,  
Nỗi lòng u uất vẫn vương mang.

Đào Duy Anh

### ***Trê khách***

Trê khách yêm lưu Nam hải trung,  
Tịch liêu trường dạ dữ thủy đồng?  
Qui hồng bi động thiên hà thủy,  
Thú cô hàn xâm hạ dạ phong.  
Nhân đảo cùng đồ vô hảo mộng,  
Thiên hồi khô hải xúc phù tung.  
Phong trần đội lý lưu bì cốt,  
Khách châm tiêu tiêu lương mấn bông.

Dịch thơ:

### ***Làm khách lâu ngày***

Nấn ná trời Nam cảm cảnh mình,  
Đêm trường ai kẻ bạn đồng thanh?  
Nhạn về cánh đập rung sông Hán,  
Gió lạnh đêm hè lấn trống canh.  
Người đến đường cùng buồn mộng寐,  
Trời xoay biển khổ giục lân đênh.  
Trong phường gió bụi xương da bọc,  
Gối khách đầu bù nổi vắng tanh.

**Đào Duy Anh**

***Độ Phú Nông giang  
cảm tác***

Nông thủy đông lưu khứ,  
Thao thao cánh bắt hồi.  
Thanh sơn thương vắng sự,  
Bạch phát phục trùng lai.  
Xuân nhật thương thuyền hợp,  
Tây phong cô lũy khai.  
Du nhân vô hạn cảm,  
Phương thảo biến thiên nhai.

Dịch thơ:

***Qua sông Phú Nông  
cảm tác***

Nông thủy về đông chảy,  
Áo ào chẳng trở lui.  
Non xanh thương việc cũ,  
Tóc bạc lại về nơi.  
Xuân ấm thuyền buôn họp,  
Gió vàng lũy cổ phơi.  
Khách qua bao cảnh cảm,  
Cỏ tốt suốt chân trời.

Đào Duy Anh

### ***Đại nhân hý bút***

Thác lạc nhân gia Nhị thủy tân,  
Cư nhiên biệt chiếm nhất thành xuân.  
Đông tây kiều các kiêm thiên khởi,  
Hô Hán y quan đặc địa phân.  
Mục túc thu kiều kim lạc mã,  
Bồ đào xuân túy ngọc lâu nhân.  
Niên niên tự đắc phồn hoa thắng,  
Bất quản Nam minh kỷ độ trần.

Dịch thơ:

### ***Viết đũa thay người khác***

Nhà ai bến Nhị mọc lô nhô,  
Chiếm cả bầu xuân trọn một khu.  
Tả hữu đôi bên lầu gác đứng,  
Hán Hồ khác lối áo quần phô.  
Giàn vàng ngựa kén mâm rau ngọt,  
Lầu ngọc người say thú rượu nho.  
Cảnh đẹp năm năm riêng hưởng thú,  
Mặc cho Nam hải bụi bay mù.

Nguyễn Văn Tú

## ***Biệt Nguyễn Đại Lang***

### ***I***

Ngã thả phù giang khứ,  
 Tổng quân qui cố khâu.  
 Càn khôn dư thảo ốc,  
 Phong vũ túc cô châu.  
 Thu dạ ngư long trập,  
 Thâm sơn my lộc du.  
 Hưu kỳ bất thậm viễn,  
 Tương kiến tại Trung Châu.

### ***II***

Tổng quân qui cố khâu,  
 Ngã diệc phù Giang Hán.  
 Thiên lý bất tương văn,  
 Nhất tâm vị thường gián.  
 Dạ hắc sài hồ kiêu,  
 Nguyệt minh hồng nhan tán.  
 Lương địa các tương vương,  
 Phù vân ứng bất đoạn.

### III

Quân qui ngã diệt khứ,  
Các tại loạn ly trung.  
Sinh tử giao tình tại,  
Tồn vong khổ tiết đồng.  
Sài môn khai dạ nguyệt,  
Tàn lạp tâu thu phong,  
Thiên lý bất tương kiến,  
Phù vân mê Thái không.

Dịch thơ:

## ***Từ biệt Nguyễn Đại Lang***

### **I**

Tôi sắp sang sông đây,  
Tiễn anh về núi xưa.  
Đất trời trơ mái cỏ,  
Thuyền mọn núp đông mưa.  
Rồng cá đêm thu nấu,  
Hươu nai núi thẳm đùa.  
Trung châu rồi gặp mặt,  
Ngày hẹn chẳng còn ngờ.

**Kim Hưng**

### **II**

Tiễn anh về núi cũ,  
Tôi cũng trẩy sang sông.  
Nghìn dặm tin tức bất,  
Tắc lòng khắc khoải trông.  
Đêm đen, ngao hùm sói,  
Trắng sáng, lia nhạn hồng.  
Hai nẻo trời thương nhớ,  
Như mây nổi bênh bông.

**Nguyễn Huệ Chi**

### III

Anh về tôi cũng trầy,  
Ly loạn, cùng trong vòng.  
Sống thác tình giao vện,  
Mất còn nỗi khổ chung.  
Cửa sài bóng nguyệt rơi,  
Nón rách gió thu lồng.  
Nghìn dặm xa nhau mãi,  
Mây mờ muôn trượng không.

### ***Tái du Tam Điệp sơn***

Vân tể sơn Tam Điệp.  
Thiên nhai khách tái du.  
Nhãn trung thu đại địa,  
Hải ngoại kiến ngư chu.  
Chướng lĩnh phong loan sấu.  
Thiên hàn thảo mộc thu.  
Hành nhân hồi khán xứ.  
Vô ná cố hương sầu.

Dịch thơ:

### ***Lại vượt núi Ba Dội***

Ngát mây núi Ba Dội,  
Khách lại vượt chân trời.  
Đất rộng trong tầm mắt,  
Thuyền câu ngoài biển khơi.  
Mù tan, eo núi hẹp.  
Thu lạnh, cỏ cây còi.  
Du khách nhìn ngoái lại,  
Lòng quê sâu khôn vơi.

Nguyễn Huệ Chi

## ***Hoàng Mai kiều viên diếu***

Hoàng Mai kiều thượng tịch dương hồng,  
Hoàng Mai kiều hạ thủy lưu đông.  
Nguyên khí phù trầm thương hải ngoại,  
Tinh lam thôn thổ loạn lưu trung.  
Đoàn thoa ngư chấm cô chu nguyệt,  
Trường địch đồng xuy cổ kính phong.  
Đại địa văn chương tùy xứ kiến,  
Quán tâm hà sự thái thông thông.

Dịch thơ:

***Trên cầu Hoàng Mai  
nhìn xa***

Trên cầu Hoàng Mai bóng xế hồng.  
Dưới cầu Hoàng Mai nước xuôi đông.  
Chìm nổi bầu trời ngoài mặt biển.  
Chập chờn khí núi giữa lòng sông.  
Thuyền chẵn chài gỏi chiếc toi ngắn.  
Đường gió đông ngân điệu sáo trong.  
Cảnh đẹp mắt đất đâu không có,  
Vội vã chi thêm bận tấm lòng.

### ***Đạo vọng Cần Hải từ***

Mang mang hải thủy tiếp thiên khu,  
Ân ước cô từ xuất tiều chu.  
Cổ mộc hàn liên phù chữ mộ,  
Tinh yên thanh dẫn hải môn thu.  
Hào thiên tướng tướng đơn tâm tận,  
Phủ địa Quỳnh Nhai khối nhục vô.  
Tiểu nhi Minh Phi trường xuất tái,  
Tỳ bà bồi tưu khuyến Thiên Vu.

Dịch thơ:

### ***Xa trông đèn Cờn***

Mênh mông nước biếc tiếp từng trời.  
Thấp thoáng đèn côi ló mũi soi.  
Cây cô bãi chiều phơi lạnh lẽo,  
Lam thu cửa biển nổi chơi vơi.  
Kêu trời khanh tướng bày sơn sắt.  
Vô đất Quỳnh Nhai dứt giống nòi.  
Cười nổi Minh Phi ra cửa ải,  
Tỳ bà chén rượu cố khuyên mời.

**Đào Duy Anh**

### ***Giang Đình hựu cảm***

Ức tích ngô ông tạ lão thi.  
Phiêu phiêu hồ tứ thử giang my  
Tiêu chu kích thủy thần long đấu.  
Bảo cái phù không thủy hạc phi.  
Nhất tư y thường vô minh xứ.  
Lương đề yên thảo bất thắng bi.  
Bách niên đa thiếu thương tâm sự.  
Cận nhật Tràng An đại dĩ phi.

Dịch thơ:

## ***Cảm xúc chốn Giang Đình***

Nhớ thuở tiên nghiêm cáo lão về,  
Bên sông rộn rịp ngựa liền xe.  
Khúc rồng cuộn sóng thuyền tiên lướt,  
Cánh hạc vờn mây lọng gấm che.  
Từ nếp xiêm y chìm khuất bến  
Đê sâu cây cỏ ngập tràn đê.  
Trương An cũng trải nhiều đau bể,  
Gẫm cuộc trăm năm lắm nào nề.

**Quách Tấn**

### ***Ức gia huynh***

Lục Tháp thành nam hệ nhất quan  
Hải Vân dạ độ thạch toàn ngoan  
Cùng tâu lam chướng tam niên thú.  
Cố quốc yên hoa nhị nguyệt hàn.  
Nhất biệt bất tri hà xứ trú.  
Trùng phùng đương tác tái sinh khan.  
Hải thiên mang diêu thiên dư lý,  
Thần phách tương cầu mộng diệc nan.

Dịch thơ:

## ***Nhớ anh***

Chức quan Sáu Tháp buộc ràng nhau,  
Đêm vượt Hải Vân đá dựng đầu.  
Hoa khói làng xưa, hai tháng lạnh,  
Chường lam đồn thú, ba năm sầu.  
Chia tay chẳng biết về đâu nữa,  
Gặp mặt âu đành hẹn kiếp sau.  
Trời bề mặt mùng nghìn dặm thăm,  
Trong mơ, hồn cũng khó tìm nhau.

Nguyễn Huệ Chi

## Kỷ mộng

Thệ thủy nhật dạ lưu,  
 Du tử hành vị qui.  
 Kinh niên bất tương kiến,  
 Hà dĩ ủy tương ly (lư)  
 Mộng trung phân minh kiến,  
 Tâm ngã giang chỉ my.  
 Nhan sắc thị trừ tích,  
 Y sức đa sâm si.  
 Thủy ngôn khổ bệnh hoạn,  
 Kế ngôn cửu biệt ly.  
 Đới khắp bất chung ngữ.  
 Phưởng phát như cách duy.  
 Bình sinh bất thức lộ,  
 Mộng hôn hoàn thị phi.  
 Điệp sơn đa hồ huyễn,  
 Lam thủy đa giao ly.  
 Đạo lộ hiểm thả ác,  
 Nhược chất tương hà y?  
 Mộng lai cô đẳng thanh,  
 Mộng khứ hàn phong xuy.  
 Mỹ nhân bất tương kiến,  
 Nhu tình loạn như ty.  
 Không ốc lâu tà nguyệt,  
 Chiều ngã đơn thường y.

Dịch thơ:

### ***Ghi chiêm bao***

Dòng nước ngày đêm chảy,  
Người đi biệt vẫn mòn;  
Bao năm không gặp mặt,  
Lấy gì khuây nhớ mong?  
Trong mộng rõ ràng thấy,  
Tìm ta trên bến sông.  
Nhan sắc vẫn như cũ,  
Quần áo vè lòng thông.  
Trước nói chuyện đau ốm,  
Sau nói nỗi chờ trông.  
Như cách màn thấp thoáng,  
Lời ghen nước mắt ròng.  
Bình sinh không thuộc lối,  
Hồn mộng biết đúng không?

Núi Đập nhiều hồ báo,  
 Sông Lam nhiều giao long.  
 Đường sá hiểm lại dữ  
 Thân yếu cày ai cùng?  
 Mơng đến đèn trong sáng.  
 Mơng tan gió lạnh lùng.  
 Người đẹp không thấy nữa.  
 Vò rối mối tơ lòng.  
 Trăng tà lọt nhà trống.  
 Sợi áo ta mỏng không.

### ***My trung mạn hiến***

Chung Tử viện cầm thảo Nam âm.  
Trang Tích bệnh trung do Việt ngâm.  
Tứ hải phong trần gia quốc lệ,  
Thập tuần lao ngục tử sinh tâm.  
Bình Chương di hận hà thì liễu?  
Cô Trúc cao phong bất khả tâm.  
Ngà hữu thốn tâm vô dừ ngữ.  
Hồng Sơn sơn hạ Quế Giang thâm.

Dịch thơ:

***Mạn hứng ở trong tù***

Đường tơ Chung Tử khúc Nam cầm,  
Giường bệnh Trang Lang tiếng Việt ngâm.  
Bụi ngấm non sông dòng khô lệ,  
Tù treo sống thác mối kiên tâm.  
Bình Chương hận cũ bao giờ dứt?  
Cô Trúc gương trong khó nổi tâm!  
Tâm sự biết cùng ai giải tỏ,  
Non Hồng sông Quế cảnh cao thâm.

Quách Tấn

## ***Thôn dã***

Thanh thảo thôn tiền ngoại lão ông.  
Giang Nam dã sắc thượng liên lung.  
Mãn thiên minh nguyệt nhất trì thủy,  
Bán bích hàn đăng vạn thụ phong.  
Lão khứ vị tri sinh kế chuyết,  
Chương tiêu thì giác tức tâm không.  
Niên niên kết đắc ngư tiêu lão,  
Tiểu ngạo hồ yên dã thảo trung.

Dịch thơ:

### ***Đêm ở xóm***

Đầu xóm cỏ xanh khênh một ông.  
 Màn đêm buông rủ mé nam sông.  
 Đầy trời trắng sáng, nước ao lóa,  
 Nửa vách đèn tàn, cây gió lỏng.  
 Già đến chữa hay sinh kế vụng.  
 Chương tiêu mới biết bản tâm không.  
 Ngủ tiêu là bạn quanh năm đó,  
 Đùa giỡn trong mây nước cỏ đồng.

**Kim Hưng**

### **Ký hieu**

Mạc mạc trần ai mẫn thái không,  
Bế môn cao chắm ngọa kỳ trung.  
Nhất thiên minh nguyệt giao tình tại,  
Bách lý Hồng Sơn chính khí đồng.  
Nhân đề phù vân khan thế sự,  
Yêu gian trường kiếm quả thu phong.  
Vô ngôn độc đối đình tiền trúc.  
Sương tuyết tiêu thì hợp hóa long.

Dịch thơ:

### ***Gửi cho bạn***

Trên không mờ mịt bụi bay đầy,  
Đóng cửa nằm cao mãi chốn này.  
Một mảnh giao tình vầng nguyệt tỏ,  
Ngàn năm chính khí núi Hồng đây.  
Việc đời trước mắt chòm mây nổi,  
Thanh kiếm bên lưng trận gió may.  
Đứng lặng trước sân nhìn khóm trúc,  
Tuyết sương tiêu hết hóa rồng bay.

Phạm Khắc Khoan - Lê Thước

## **Ký Huyền Hư Trì**

Thiên Thai sơn tiền độc bế môn.  
Tây phong trần cấu mãn Trung nguyên.  
Điền gia bất trị Nam Sơn đậu,  
Bần hộ dương không Bắc Hải tôn.  
Dã hạc phù vân thi nhất kiến,  
Thanh phong minh nguyệt dạ vô ngôn.  
Viễn lai thức thú tương tâm lộ,  
Gia tại Hồng Sơn đệ nhất thôn.

Dịch thơ:

### ***Gửi Huyền Hư Tử***

Trước núi Thiên Thai riêng đóng cửa,  
Trung nguyên gió cuốn bụi mù trời.  
Nhà nông đau xấu hoài công tría,  
Hộ túng tiền khan thiếu rượu mời.  
Hạc nội mây ngàn may thấy bóng,  
Gió trong trăng sáng lặng không lời.  
Vĩ dù xa lại thăm nhau được,  
Thôn nhất ngàn Hồng ấy xóm tôi.

Đào Duy Anh

## **Ký Giang Bắc Huyền Hư Tử**

Tràng An khứ bất tức.  
Hương tứ tại thiên nha (nhai)  
Thiên nha bất khả kiến.  
Đân kiến trần dữ sa.  
Tây phong thoát mộc diệp.  
Bạch lộ tôn hoàng hoa.  
Trân trọng hảo tự ái.  
Thu cao sương lộ đa.

Dịch thơ:

***Gửi Huyền Hư Từ ở  
Giang Bắc***

Trường An đi không nghĩ,  
Làng quê tận cuối trời.  
Cuối trời không thể thấy,  
Cát bụi mù khắp nơi.  
Mọc trắng, đâm, hoa lụi,  
Gió tây thổi, lá rơi.  
Tam thân xin bảo trọng,  
Thu muộn mọc bờ bời.

**Kim Hưng**

### ***Độ Long Vĩ giang***

Cố quốc hồi đầu lệ,  
Tây phong nhất lộ trần.  
Tài qua Long Vĩ thủy,  
Tiền thị dị hương nhân.  
Bạch phát sa trung kiến,  
Ly hồng hải thượng văn.  
Thân bằng tâm khâu vọng,  
Vị ngã nhất triêm cân.

Dịch thơ:

### ***Vượt sông Long Vĩ***

Ngoài đầu nhòa quê cũ,  
Gió thổi bụi mù đường,  
Vừa vượt sông Long Vĩ,  
Đã thành khách tha hương.  
Cát lòa thấy tóc bạc,  
Hồng biển nghe kêu thương.  
Trên bến người thân tiễn,  
Vì ta lệ vấn vương.

Kim Hưng

### ***Đạo ý***

*Minh nguyệt chiếu cổ tình,  
Tĩnh thủy vô ba đào.  
Bất bị nhân khiên xỉ (xả)  
Thử tâm chung bất dao.  
Túng bị nhân khiên xỉ (xả).  
Nhất dao hoàn phục chỉ.  
Trạm trạm nhất phiến tâm,  
Minh nguyệt cổ tình thủy.*

Dịch thơ:

***Nói ý mình***

Trăng trong soi giếng cổ,  
Nước giếng vẫn lặng trong.  
Không bị người khuấy động,  
Lòng này chẳng chuyển lòng  
Dù bị người khuấy động  
Thoáng gợn lại như không.  
Một tâm lòng vắng vặc,  
Giếng xưa ánh trăng lòng

Kim Hưng

## ***Hành lạc từ***

### ***I***

Tuấn khuyển hoàng bạch mao,  
 Kim linh hệ tú cảnh.  
 Khinh sam thiếu niên lang,  
 Khiên hướng Nam Sơn lĩnh.  
 Nam Sơn đa hương my,  
 Huyết nhục cam thả phi.  
 Kim đao thiết ngọc soạn,  
 Mỹ tửu lữ bạch chi.  
 Nhân sinh vô bách tải,  
 Hành lạc đương cấp kỳ.  
 Vô vi thủ bản tiện,  
 Cùng niên bất khai mi.  
 Di, Tề vô đại danh,  
 Chích, Kiêu vô đại lợi.  
 Trung thọ chí bát thập,  
 Hà sự thiên niên kế?  
 Hữu khuyển thả tu sát  
 Hữu tửu thả tu khuynh.  
 Nhân tiền đắc táng dĩ nan nhận,  
 Hà sự mang mang thân hậu danh.

## II

Sơn thượng hữu đào hoa,  
 Xước tước như hồng ý.  
 Thanh thân lỏng xuân nghìn,  
 Nhật mộ trước nê trê.  
 Hào hoa vô bách nhật,  
 Nhân thọ vô bách tuế.  
 Thế sự đa suy đi,  
 Phù sinh hành lạc sự.  
 Tịch thượng hữu kỳ kiều như hoa,  
 Hồ trung hữu tuyền như kim ba.  
 Thủy quán ngọc tiêu hoãn cánh cấp,  
 Đắc cao ca xứ thả cao ca.  
 Quân bất kiến?  
 Vương Nhung nha trù thủ tự tróc,  
 Nhật nhật hội kẻ thường bất túc.  
 Tam công đài khuynh hảo lý tử,  
 Kim tiền tán tác tha nhân phúc.

Hưu bất kiến?

Phùng Đạo văn niên xưng cực quý.

Lịch triều bất ly khanh tướng vị.

Chung minh đình thực cánh hoàn không,

Thiên tài đồ hữu **Trường Lạc tự**.

Nhân tiền phú quý như phù vân,

Lãng đắc kim nhân tiểu cô nhân.

Cô nhân phân uỳnh dĩ lũy lũy,

Kim nhân bôn tâu hà phân phân.

Cô kim hiền ngu nhất khâu thổ.

Sinh tử quan đầu, mạc năng độ.

Khuyến quân âm tửu thả vi hoan.

Tây song nhật lạc thiên tương mộ.

Dịch thơ:

## ***Bài từ hành lạc***

### ***I***

Chó săn vàng đốm trắng,  
 Cô xinh đeo nhạc vàng.  
 Chàng trẻ mặc áo gọn.  
 Núi Nam đất thẳng sang,  
 Núi Nam nhiều nai hươu,  
 Huyết ngọt thịt lại ngon.  
 Thái làm món ăn quý,  
 Rượu tằm trăm chén luôn.  
 Người không sống trăm tuổi,  
 Gặp thì nên vui chơi.  
 Chớ giữ nếp nghèo khó,  
 Lo lắng suốt đời người.  
 Di, Tề không danh lớn,  
 Chích, Cự không giàu to.  
 Trung thọ chỉ tám chục,  
 Tội gì ngàn năm lo.  
 Có chó cứ làm thịt,  
 Có rượu cứ nghiêng bầu.  
 Được mất trên đời chưa dễ biết,  
 Cần gì lo tiếng hào về sau.

## II

Trên núi có hoa đào,  
 Tươi đẹp như lụa đỏ.  
 Sáng mai giỡn màu xuân,  
 Chiều tối lẫn bùn nhò.  
 Hoa đẹp không trăm ngày.  
 Người sống không trăm tuổi.  
 Việc đời thay đổi luôn,  
 Kiếp người vui có hội.  
 Trên tiệc có gái đẹp như hoa,  
 Trong vò có rượu như vàng pha.  
 Tiếng quân tiếng tiêu khoan lại nhất,  
 Được lúc ca hát thì hát ca.  
 Người không thấy Vương Nhung bàn tính tay tự  
 đồ.  
 Ngày ngày tính toán vẫn chưa đủ.  
 Dài tam công nghiêng cây mạn tằm.  
 Tiền bạc tan cho người khác có.

Lại không thấy Phùng Đạo tuổi già cực giàu sang,  
 Bốn triều khanh tướng ngồi hiên ngang.  
 Chuông đánh vạc bày đâu thấy nữa,  
 Nghìn năm **Trường Lạc** còn một chuông.  
 Giàu sang trước mắt như mây bay,  
 Người nay chỉ biết cười người trước.  
 Người trước chết chôn đầy tha ma,  
 Người nay sao vẫn chạy xuôi ngược?  
 Hiền ngu xưa nay một nắm mồi.  
 Con người sống chết, ai tránh khỏi.  
 Khuyên anh uống rượu rồi vui chơi,  
 Bóng xế hiên tây trời sắp tối

## *Lam giang*

Thanh thần vọng Lam Giang.  
 Lam Giang trường thu thủy  
 Ngư miết du khâu lãng,  
 Ngư mã mê nhai sĩ.  
 Di ngạn băng bạo lôi.  
 Hồng đào kiến kỳ qui.  
 Nguy hiểm thắng nhân tâm.  
 Khuynh phúc diệt thiên ý.  
 Ngã vọng Lam Giang đầu.  
 Thốn tâm thường chuy chuy.  
 Thường khùng nhất thất tức,  
 Cốt một vô để chí.  
 Như hà thế gian nhân.  
 Thừa hiểm bất tri úy,  
 Khử giả hà thao thao,  
 Lai giả thượng vị dĩ.  
 Đế đức bản hiếu sinh.  
 Na đắc trường như thị.  
 Nghi khu Thiên Nhân sơn.  
 Điền bình ngũ bách lý.

Dịch thơ:

## **Sông Lam**

Mai sớm nhìn sông Lam  
 Sông Lam nước đầy đầy.  
 Cá giải lội cồn gò,  
 Trâu ngựa lạc bờ bãi,  
 Bạc lờ âm sấm vang,  
 Sóng dâng hiện quỷ quái.  
 Nguy hiểm nao lòng người,  
 Sụp đổ ý trời hại.  
 Ta nhìn ra sông Lam.  
 Tắc lòng thường lo ngại.  
 Chỉ sợ lở sảy chân,  
 Ngập chìm không nổi lại.  
 Cớ sao người thế gian,  
 Nguy hiểm không sợ hãi.  
 Người trước ào ào đi,  
 Người sau ùn ùn tới.  
 Lòng trời vốn thương người,  
 Cớ sao đề thế mãi?  
 Mong xô Thiên Nhân kia,  
 Lấp bằng sông Lam lại.

Đào Duy Anh

### ***Ninh Công thành***

Độc thưởng cao sơn nhãn giới tân,  
Anh hùng vãng sự quải giang tân.  
Nhất thành thượng hạ tận kiêu mộc,  
Thập lý uy phong kiến cổ nhân.  
Thử địa bắc nam qui nhất trực,  
Đường thì tỉnh táo trú tam quân.  
Thập niên vị tiết nam nhi hận,  
Đàn kiếm trường ca đối bạch vân.

Dịch thơ:

## **Sông Lam**

Mai sớm nhìn sông Lam  
 Sông Lam nước đầy đầy.  
 Cá giải lội cồn gò,  
 Trâu ngựa lạc bờ bãi,  
 Bạc lờ âm sấm vang,  
 Sóng dâng hiện quỷ quái.  
 Nguy hiểm nao lòng người,  
 Sụp đổ ý trời hại.  
 Ta nhìn ra sông Lam,  
 Tác lòng thường lo ngại.  
 Chỉ sợ lở sảy chân,  
 Ngập chìm không nổi lại.  
 Cớ sao người thế gian,  
 Nguy hiểm không sợ hãi.  
 Người trước ào ào đi,  
 Người sau ùn ùn tới.  
 Lòng trời vốn thương người,  
 Cớ sao để thế mãi?  
 Mong xô Thiên Nhân kia,  
 Lấp bằng sông Lam lại.

Dịch thơ:

### ***Thành Ông Ninh***

Lên đỉnh non cao tầm mắt say.  
Anh hùng việc cũ bến sông này.  
Một thành trên dưới cây cao rợp,  
Mười dặm oai phong bóng dáng bày.  
Một mối bắc nam về chốn ấy.  
Ba quân giếng hếp dòng nơi đây.  
Mười năm hận cũ còn chưa trả,  
Cung kiếm ca hoài ta ngắm mây.

**Đỗ Văn Hy**

## ***Khai Song***

Môn tiền yên cảnh cận như hà,  
Nhàn nhật khai song sinh ý đa.  
Lục nguyệt bồi phong bằng tử địa,  
Nhất đình tích vũ nghi di ca.  
Thanh chiền cụ vật khó trần tích,  
Bạch phát hùng tâm không đốt ta.  
Tái bệnh thượng tu điều nhiếp lực,  
Bất tri thu tử đáo thù gia.

Dịch thơ:

### ***Mở cửa sổ***

Trước cửa phong quang hiện thế nào?  
Nhàn xô cửa sổ thấy thôn xao.  
Gió dâng sáu tháng bằng bay vút,  
Mưa mãi lầy sân, kiến lách cao.  
Vật cũ chiêm xanh lo giữ lấy,  
Lòng hùng tóc bạc biết làm sao.  
Bệnh còn vẫn phải tìm phương chữa,  
Thu tử không hay đến chốn nào.

Đào Duy Anh

### ***Đôi từ***

*Phu tọa nhàn song túy nhĩn khai,  
Lạc hoa vô số hạ thương đài.  
Sinh tiền bất tận tôn trung tửu,  
Tử hậu thùy kiêu mộ thượng bồi.  
Xuân sắc tiệm thiên hoàng điều khứ,  
Niêng quang âm trục bạch đầu lai.  
Bách kỳ dân đắc chung triều túy,  
Thế sự phù vân chân khả ai.*

Dịch thơ:

***Ngồi uống rượu***

Ngồi tựa bên sông, mở mắt say,  
Hoa rơi lấm tấm thảm rêu dày.  
Sống không dốc cạn vài chung rượu,  
Chết hỏi ai người rưới mộ đây?  
Xuân nhạt dần thôi chim cũng tẻch,  
Năm trôi gấp khiến tóc phơ bay,  
Ước gì suốt sớm say luôn được,  
Thế sự buồn tênh thoáng bóng mây.

Nguyễn Huệ Chi

### ***Sơn thôn***

Vạn sơn thâm xứ tuyết phong trần.  
Thác lạc sài môn hể mộ vân.  
Trường giả y quan do thị Hán,  
Sơn trung giáp tý quýnh phi Tần.  
Mục nhi giốc chùy hoang giao mộ,  
Cấp nữ đồng liên ngọc tỉnh xuân.  
Ná đắc khiêu ly phù thế ngoại,  
Trường tòng thụ hạ tối nghi nhân.

Dịch thơ:

### ***Xóm núi***

Non sâu lớp lớp dứt phong trần,  
Rậm rạp cửa sài, mây cách gần.  
Áo mũ người già còn kiêu Hán,  
Lịch năm trong túi chẳng theo Tần.  
Chăn trâu, sừng trẻ khua chiều vắng,  
Múc nước, đồng em thả giếng xuân.  
Sao được ra ngoài vòng thế tục,  
Thông già nằm gốc, húng muốn phần.

Phạm Tú Châu

### ***Điền La Thành ca giá***

Nhất chi nồng diễm hạ Bồng Doanh,  
Xuân sắc yên nhiên động lục thành.  
Thiên hạ hà nhân lân bạc mệnh,  
Trùng trung ứng tử hồi phù sinh.  
Yên chi bất tấy sinh tiền chương,  
Phong nguyệt không lưu tử hậu danh.  
Tường thị nhân gian vô thức thú,  
Cửu tuyền ứng hận Liễu Kỳ Khanh.

Dịch thơ:

### ***Điếu cô đào ở La Thành***

Non Bồng sa xuống một cảnh xinh,  
Sắc đẹp màu xuân nức sáu thành.  
Cõi thế ai thương người bạc mệnh,  
Dưới mồ riêng hối kiếp phù sinh.  
Phấn son lúc sống chưa rồi nợ,  
Trắng gió đời sau luống để danh.  
Ý hân trần gian không kẻ biết,  
Suối vàng làm bạn Liễu Kỳ Khanh.

Nguyễn Vũ My

## *Tập thi*

### *I*

Tráng sĩ bạch đầu bị hướng thiên,  
 Hùng tâm sinh kế lưỡng mang nhiên,  
 Xuân lan thu cúc thành hư sự,  
 Hạ thử đông hàn đoạt thiếu niên,  
 Hoàng khuyến truy hoan Hồng Lĩnh hạ,  
 Bạch vân ngộ bệnh Quế Giang biên,  
 Thốn cư bất yếm tần cô tửu,  
 Thượng hữu nang trung tam thập tiền.

### *II*

Hồng Sơn nhất sắc lâm bình cử,  
 Thanh tịnh khả vi hàn sĩ cư,  
 Thiên lý bạch vân sinh kỷ tịch,  
 Nhất song minh nguyệt thượng cầm thư,  
 Tiểu đề tuần tục can qua tế,  
 Giàm mặc tàn sinh lão bệnh dư,  
 Hoa lạc hoa khai nhân tiền sự,  
 Tử thi tâm kính tự như như.

Dịch thơ:

## ***Tập thi***

### ***I***

Bạc đầu tráng sĩ ngựa kêu trời,  
 Dững khí sinh nhai lỗ cả đôi.  
 Lan cúc dần dà thành chuyện hão.  
 Lạnh nồng đắp đổi cướp xuân tươi.  
 Non Hồng vui dạo, muông vàng đuổi.  
 Sông Quê đau nằm, mây trắng trôi.  
 Chỉ thích ở quê, thường có rượu.  
 Nửa tiền trong túi vẫn không rời.

**Đào Duy Anh - Kim Hưng**

### ***II***

Non hồng một sắc chiều dòng xanh.  
 Hàn sĩ riêng ưa chốn vắng thanh.  
 Đàn sách một song vàng nguyệt đợi,  
 Ghế giường ngàn dặm ánh mây quanh.  
 Theo đời cười khóc con tao loạn,  
 Náu vết im hơi biết bệnh mình.  
 Hoa nở hoa tàn qua trước mắt.  
 Bốn mùa lòng vẫn vẹn gương lành.

**Phạm Tú Châu**

## ***Mạn Hường***

Long Vĩ Châu biên đa bạch âu,  
Lam Giang đường thượng hữu hàn nho.  
Nhất sinh từ phú tri vô ích,  
Mãn giá cầm thư đồ tự ngu.  
Bách tuế vi nhân bị thuấn tức,  
Mộ niên hành lạc tích tu du.  
Ninh tri dị nhật tây lãng hạ,  
Năng ẩm trùng dương nhất trích vô?

Dịch thơ:

### ***Mạn Hềng***

Chim âu đồ trắng bãi Đuôi Rồng.  
Một bác nho nghèo nhà mé sông.  
Thơ phú suốt đời, vô ích thật,  
Sách đàn đầy giá có ngu không!  
Trăm năm thâm thoát qua như chớp.  
Tuổi tác tìm vui, tiếc lạ lòng!  
Có biết gò Tây khi nhắm mắt,  
Trùng dương, ai rưới rượu cho ông?

Nguyễn Huệ Chi

## ***Ngọa bệnh***

### ***I***

Đa bệnh đa sầu khí bất thư,  
Thập tuần khốn ngọa Quốc Giang cư  
Lệ thần nhập thất thôn nhân phách,  
Cơ thử duyên sàng khiết ngà thư.  
Vị hữu văn chương sinh nghiệp chương,  
Bất dung trần cấu tạp thanh hư.  
Tam lan song hạ ngâm thanh tuyết,  
Điểm điểm tinh thần du thái sơ.

### ***II***

Xuân hàn hạ thử cố tương xâm,  
Nhất ngọa Hồng Sơn tuế nguyệt thâm.  
Mình kính hiếu hàn khai lão sầu,  
Sài phí dạ tình khốn thân ngâm.  
Thập niên túc bệnh vô nhân vấn,  
Cửu chuyên hoàn đờn hà xứ tâm?  
An đắc huyền quan minh nguyệt kiến,  
Dương quang hạ chiếu phá quần âm.

Dịch thơ:

## • *Nằm bệnh*

### I

Bệnh sâu, sâu bệnh cứ liên miên,  
 Sông Quế nằm co mấy tháng liền.  
 Lẻn bước bắt hồn thần chẳng nể,  
 Leo giường gặm sách chuột không kiêng.  
 Văn chương chưa thấy mang thân lụy,  
 Cát bụi đừng cho lẫn tính thiêng.  
 Cửa sổ ngâm nga đã dứt tiếng,  
 Tinh thần nhẹ nhõm tựa lên tiên.

Bùi Kỳ - Phan Võ - Nguyễn Khắc Hanh

### II

Xuân lạnh hè nóng cứ lẫn nhau,  
 Non Hồng nằm bẹp tháng năm lâu.  
 Gương soi sớm lạnh, gây thân xác,  
 Cửa đóng đêm thanh, rên mối đau.  
 Bệnh cũ mười năm ai hỏi đến,  
 Thuốc tiên chín luyện biết tìm đâu?  
 Cửa huyền ví được vùng trăng tỏ,  
 Âm khí xưa tan, rạng trước sau.

Đào Duy Anh - Kim Hưng

## ***Dạ hành***

*Lão nạp an miên Hồng Lĩnh vân,  
Phù âu tĩnh túc noãn sa tân.  
Nam minh tàn nguyệt phù thiên lý.  
Cổ mạch hàn phong cộng nhất nhân.  
Hắc dạ hà kỳ mê thất hiệu,  
Bạch đầu vô lại chiết tàng thân.  
Bất sâu cứu lộ triêm y duệ,  
Thả hỷ tu my bất nhiễm trần.*

Dịch thơ:

## ***Đi đêm***

Non Hồng ngon giấc vị sự già,  
Cò trắng nằm yên bãi cát xa.  
Biển rộng trắng tà nghìn dặm thẳ,  
Đường xưa gió lạnh một người qua.  
Đêm đen tối mịt bao giờ sáng,  
Đầu bạc thêm phiền vụng giấu ta.  
Chớ ngại sương đêm lâu ướt áo,  
Râu may mừng nổi bụi không pha.

Trần Thanh Mai

## ***Tập ngâm***

### ***I***

Thu thanh nhất dạ độ Lam hà,  
 Vô ảnh vô hình nhập ngã gia.  
 Vạn lý tây phong lai bạch phát,  
 Nhất song thu sắc tại hoàng hoa.  
 Bách niên ai lạc hà thì liễu,  
 Tứ bách đồ thư bất yếm đa.  
 Đình thực cô tùng cao bách xích,  
 Bất tri Thanh đế nại nhân hà.

### ***II***

Long Vĩ giang đầu ốc nhất gian.  
 U cư sào cực hốt tri hoan.  
 Đại nhân tâm kính quang như nguyệt.  
 Xử sĩ môn tiền thanh giả sơn.  
 Châm bạng thúc thư phù bệnh cốt.  
 Đăng tiền đấu tửu khởi suy nhan.  
 Đồ đầu chung nhật vô yên hỏa.  
 Song ngoại hoàng hoa tú khả xan.

### III

Mặc mặc thu quang bất nguyệt thâm.  
 Mang mang thiên khí bán tinh âm  
 Thụ phong cao trúc minh thiên lại.  
 Linh vũ hoàng hoa bố địa cầm (kim)  
 Viễn tu hàn xâm du tử mộng.  
 Trùng đàm thanh cộng chủ nhân tâm.  
 Xuất môn từ bộ khan thu sắc.  
 Bán tại giang đầu phong thụ lâm.

Dịch thơ

## ***Tập ngâm***

### **I**

Sông Lam một tối tiếng thu qua,  
Không bóng không hình đến với ta.  
Muôn dặm gió tây đầu bạc tóc,  
Đầy sông thu nhuộm cúc vàng hoa.  
Trăm năm vui khô bao giờ hết,  
Bốn vách thi thư mấy cũng là.  
Tùng nọ trước sân trăm thước lớn,  
Chúa xuân rồi nữa có ghen a?

**Trần Thanh Mai**

### **II**

Đầu sông Long Vĩ một gian nhà,  
Ở ẩn buồn teo bồng thú a!  
Đạt sĩ côi lòng trắng sáng tỏ,  
Cao nhân trước cửa núi bao la,  
Sách chồng cạnh gối đỡ thân mệt,  
Rượu nhấp bên đèn đôi sắc da,  
Trong bếp suốt ngày không khói lửa,  
Ngoài sông no với khóm hoàng hoa.

**Bùi Kỳ - Phan Võ - Nguyễn Khắc Hanh**

### III

Tháng tám thu sang nét đã già,  
 Bầu trời nửa sáng nửa như nhòa.  
 Gió xua trúc biếc, trời khua sáo,  
 Mưa dậy cúc vàng, đất trải hoa.  
 Núi lạnh, lạnh lây hồn mộng khách,  
 Đầm trong, trong suốt tấm lòng ta.  
 Cửa ngoài dạo gót nhìn thu sắc,  
 Nửa gửi rừng phong ngọn nước xa

Nguyễn Văn Tú

## ***Tặng Thực Đình***

*Thiên hạc đàm ngư hà xứ tằm.  
La Thành nhất biệt thập niên thâm.  
Đồng niên đối diện cách thiên hương.  
Vãng sự hồi đầu thành cố cảm (kim).  
Bạch phát tiêu ma bản si khí.  
Đề bào trân trọng cố nhân tâm.  
Mạc sầu tịch địa vô giai khách.  
Lam Thủy Hồng Sơn túc vịnh ngâm.*

Dịch thơ:

## ***Tặng ông Thục Đình***

Cá nước chìm trời khó lối tìm,  
La Thành từ biệt chốc mười năm.  
Bạn quen giáp mặt mà xa cách,  
Việc cũ quay nhìn đã vắng tăm.  
Tóc bạc phơi pha mòn sĩ khí,  
Ao sồi trân trọng nhớ tri âm.  
Chớ lo hèo lánh không bầu bạn,  
Cảnh sân Hồng Lam đủ vịnh ngâm.

Bùi Kỳ - Phan Võ - Nguyễn Khắc Hanh

## ***Phúc Thực Đình***

Đông hàn hạ thử cố xâm tâm,  
Lão đại đầu lư tuế nguyệt thâm.  
Kính quốc oanh hoa thiên lý ngoại,  
Giang hồ thoa lạp thập niên câm (kim)  
Tự đầu nan đắc thường thanh mục,  
Lý phát đương tri vị bạch tâm.  
Lam Thủy Hồng Sơn vô hạn thắng,  
Bằng quân thu thập trợ thanh ngâm.

Dịch thơ:

### ***Trá lời Thục Đình***

Đông lạnh hè nồng lần lữa qua,  
Tháng năm chồng chất mái đầu già.  
Oanh hoa ngàn dặm rời đô hội,  
Tơi nón mười năm thú hải hà.  
Tụ hợp, mất xanh khôn gặp gỡ,  
Chải đầu, lòng thắm chưa phai pha.  
Phong quang vô hạn Hồng, Lam đó,  
Thu thập nhờ ông góp khúc ca.

**Phạm Tú Châu**

## *Lập*

Y quan đạt giả chí thanh vân,  
Ngô diệc lạc ngô my lộc quần.  
Giải thích nhân tình an tại hoạch,  
Bình trừ dị loại bất phương nhân.  
Xạ miên thiên thảo hương do thấp,  
Khuyến độ trùng sơn phệ bất văn.  
Phù thế vi hoan các hữu đặc,  
Khu xa ung cái thị hà nhân?

Dịch thơ:

## ***Đi săn***

Áo mào đường mây mặc kẻ tài.  
 Ta, vui vui với lũ hươu nai.  
 Cốt khuây lúc rồi, mong gì lợi,  
 Há trái điều nhân diệt các loài.  
 Cò ngấn xạ nằm hương đượm ẩm,  
 Núi sâu chó sủa tiếng ngoài tai.  
 Thú vui trần thế âu tùy thích,  
 Xe cười dù che ấy những ai?

Trần Thanh Mai

## **Ký hữu**

Hồng Sơn sừng nguyệt nhất luân minh,  
Thiên lý Trùng An thử dạ tình.  
Đại phác bất toàn chân diện mục,  
Nhật châu hà sự tiêu công danh.  
Hữu sinh bất dãi vương hầu cốt,  
Vô tử chung tâm thi lộc minh.  
Tiền sát bắc song cao ngọa giả,  
Bình cư vô sự đảo hư linh.

Dịch thơ:

### **Gửi bạn**

Đêm này Ngàn Hồng trăng tròn soi,  
Nghìn dặm Trường An một khúc nhôi.  
Ngọc mộc đã không toàn mặt thật,  
Châu xoàng chi bỏ bạn danh hời.  
Công hầu, tiếng đó ai mang sẵn,  
Hương vườn, ta còn sẽ kết chơi.  
Thèm được như người nằm cửa bắc,  
Lâng lâng lòng chẳng hận chi đời.

Vũ Tam Tập

***La Phù giang thủy  
các độc tọa***

*Thủy các chi hạ giang thủy thâm,  
Thủy các chi thượng nhân trầm ngâm.  
Du du vân ảnh biến thân tịch,  
Cồn cồn lãng hoa phù cô cầm (kim)  
Trần thế bách niên khai nhân mộng,  
Hồng Sơn thiên lý ý lan tâm.  
Bồi hồi đối ảnh độc vô ngữ,  
Bách phát sở hành thủy ngã khâm.*

Dịch thơ:

***Ngồi một mình trên thuyền  
cá ở sông La Phù***

Ở dưới thuyền cá nước sông sâu,  
Ngồi trên thuyền cá người âu sầu.  
Bóng mây sớm chiều thay đổi chóng,  
Lớp sóng cô kim chìm nổi mau.  
Mơ mắt trăm năm trong giấc mộng,  
Tựa lan muôn dặm chạnh lòng đau.  
Bâng khuâng ngắm bóng ngồi yên lặng,  
Tóc bạc lơ phơ ru mãi đầu.

Bùi Kỳ - Phan Võ - Nguyễn Khắc Hanh

### ***Sơ nguyệt***

Hấp đắc dương quang tài thượng thiên,  
Sơ tam sơ tứ vị đoàn viên.  
Thường nga trang kính vi khai hạp,  
Tráng sĩ loan cung bất thượng huyền.  
Thiên lý quan sơn vô cái sắc,  
Nhất đỉnh sương lộ cộng sầu miên.  
Bồi hồi chinh ức Hồng Sơn dạ,  
Khước tại La Phù giang thủy biên.

Dịch thơ:

## **Trăng non**

Hộp bóng dương quang lộ nét mây,  
Mông ha mông bốn chứa tròn xoay.  
Gương trong chị nguyệt vừa nghiêng nắp,  
Cung nỏ anh hùng chứa mắc dây.  
Nghìn dặm quan sơn không đôi vẻ,  
Đầy sân sương móc cũng buồn lây.  
Bồi hồi nhớ đến đêm Hồng Lĩnh.  
Cạnh bên La Phù lại ở đây.

Bùi Kỳ - Phan Võ - Nguyễn Khắc Hanh

## ***Ngẫu hứng***

### ***I***

Sơ canh cổ giác ngũ canh kê,  
 Chung dạ bồi hồi tứ chuyển mê.  
 Minh nguyệt mãn thiên hà cố cố,  
 Tây phong xuy ngã chính thê thê.  
 Thương tàn vật tính bị phù hình,  
 Khác lạc thiên chân thất mã đề.  
 Nhược ngộ sơn trung my lộc hữu,  
 Yên hà cự thoại bất kham đề.

### ***II***

Nhất lệ thiên nhai sái đoạn bông;  
 La Phù giang thượng khởi bi phong.  
 Hoàng vân bạch thủy lưỡng tương chiều,  
 Cấp quán bi ty vạn bất đồng.  
 Lục xích câu my trường dịch dịch;  
 Tứ thì phao trịch thái thông thông.  
 Chính hồng ảnh lý gia hà tại?  
 Ân ân quỳnh vân tam lưỡng phong.

Dịch thơ:

## **. Ngẫu hứng**

**I**

Từ canh đầu đến tận ban mai.  
 Trằn trọc thâu đêm nghĩ quán hoài.  
 Trăng sáng trời sao vắng vặc thối,  
 Gió tây ta quá lạnh lòng thôi.  
 Tồn thương vật tính, chân mòng nõi.  
 Xuyên tạc thiên chân, móng ngựa sai.  
 Bằng gặp bạn hươu nai giữa núi,  
 Khỏi mây chuyên cũ chẳng cần nài.

Đào Duy Anh

**II**

Giọt lệ phương xa thấm cỏ bông,  
 La Phù thu nổi gió trên sông.  
 Mây vàng nước trắng hình chen bóng,  
 Sáo gập đàn khoan điệu khác cung.  
 Sầu thướt tấm thân lao lực mãi.  
 Bốn mùa tác bóng vội vàng không!  
 Cảnh hồng thăm thăm nhà đâu tá?  
 Mây núi Quỳnh Châu thấp thoáng trông.

Phạm Khắc Khoan - Ngô Ngọc Can

### ***Mộ xuân mạn hưởng***

Nhất niên xuân sắc cửu thập nhật;  
Phao trịch xuân quang thù khả liện.  
Phù thế công danh khan điều quá;  
Nhân đình tiết tự dới oanh thiên.  
Trắc thân bất xuất hữu hình ngoại;  
Thiên tuế trường ưu vị tử tiên.  
Phù lợi vinh danh chung nhất tán.  
Hà như cập tào học thần tiên.

Dịch thơ:

### ***Ngẫu hứng cuối xuân***

Một độ thiều quang chín chục ngày  
Ánh xuân thoãn thoát khá thương thay.  
Công danh mây nổi chim qua vụt,  
Thời tiết xuân nhân oanh chuyển bay.  
Một chiếc hình hài luôn vướng vít,  
Ngàn năm lo lắng mãi lay rây.  
Giàu sang rốt cuộc đều tan cả,  
Sớm học thần tiên tưởng lại hay.

Đào Duy Anh

### ***Thanh minh ngẫu hứng***

Đông phong tận dạ động giang thành.  
Nhân tự bi thê thảo tự thanh.  
Xuân nhật hữu thân phi thiếu tráng.  
Thiên nhai vô vật đối Thanh minh.  
Thôn ca sơ học tang ma ngữ.  
Đã khóc thì văn chiến phạt thanh.  
Khách xá hàm sầu dĩ vô hạn.  
Mạc gao mao thảo cận giai sinh.

Dịch thơ:

***Ngẫu hứng trong tiết  
thanh minh***

*Gió đông lay động giang thành,  
Người buồn buồn rĩ, cỏ xanh xanh rì.  
Ngày xuân mình đã qua thì,  
Thanh minh không rượu lấy gì làm vui.  
Ca về vườn ruộng học đòi,  
Ngoài đồng nghe khóc tường hồi chiến tranh.  
Nỗi buồn lữ khách mông mênh,  
Đừng cho sáng cỏ mọc quanh thềm nhà.*

Bùi Kỳ – Phan Võ – Nguyễn Khắc Hanh

## ***Thanh Quyết giang vân diều***

*Phù kiều tận xứ xuất bình điền,  
Lịch lịch thanh sơn tri nhân tiền.  
Cổ kính tiêu qui minh nguyệt đảm,  
Triều môn ngư tổng tịch dương thuyền.  
Mang mang viễn thủy tam xuân thụ,  
Lac lac nhân gia lưỡng ngạn yên.  
Cực mục hương quan tại hà xứ?  
Chinh hồng sở diêm bạch vân biên.*

Dịch thơ:

***Chiều ngắm cảnh sông  
Thanh Quyết***

Cầu phao đi hết, ruộng bằng thay,  
Xanh ngắt núi xanh trước mắt bày.  
Lối cũ tiêu mang vùng nguyệt tỏ,  
Cửa triều ngư chở ánh chiều lay.  
Một vùng cây nước, xuân in sắc,  
Hai mé nhà sông, khói thoảng bay.  
Ngút mắt làng quê đâu chẳng thấy,  
Chim hồng mấy chấm hiện trong mây

Kim Hưng

### ***Đồng Lung giang***

*Đồng Lung giang thủy khứ du du,  
Kim cổ nhân sâu bất trú lưu.  
Sa chủy tàn lô phi bạch lộ,  
Lũng đầu lạc nhật ngoạ hoàng ngư.  
Loạn sơn thủy tiếp cô thành mộ,  
Thủy trúc hàn sinh tiểu điểm thu.  
Tiển nhĩ dĩ âu tùy thủy khứ,  
Phù sinh lao lực kỷ thì hưu?*

Dịch thơ:

### ***Sông Đông Lung***

Đôngg Lung nước chảy về đâu,  
Nước trôi trôi cả mối sầu ngàn xưa.  
Lau tàn cò liệng bãi xa,  
Trầu nằm dưới bóng trăng tà đầu đê.  
Thành chiều liền núi xanh rì,  
Điểm thu ánh nước bóng tre lạnh lùng.  
Xuôi dòng âu thóa vẫy vùng,  
Thân này lặn đạn bênh hồng bao thoi.

***Đồng Lư lộ thương đao  
kiến Sài Sơn***

Sài Sơn sơn thượng đa phù vân,  
Sài Sơn sơn hạ thạch lân lân.  
Đồng Lư lộ thượng tây kiêu thủ,  
Tứ sắc thương nhiên lai chiếu nhân.  
Lịch lịch lâu đài thiên ngoại kiến,  
Vị vị chung cổ nguyệt trung vân.  
Thanh sam tâu biến hồng trần lộ,  
Viên hạc hà tòng nhận cự lân?

Dịch thơ:

***Trên đường Đồng Lư xa  
thấy Sài Sơn***

Trên núi Sài Sơn nhiều mây nổi.  
Dưới núi Sài Sơn nhiều đá sỏi.  
Từ đường Đồng Lư ngoảnh về tây,  
Sắc đẹp xanh rờn theo người rọi.  
Ngoài trời thấy lâu đài trập trùng,  
Trong trăng nghe trống chiêng inh ỏi.  
Áo xanh chạy khắp đường bụi hồng,  
Vượt hạc khôn tìm xóm cũ hời.

Phạm Khắc Khoan – Lê Thước

### ***Quý Môn đạo trung***

Quý Môn thạch kính xuất vân căn.  
Chỉnh khách Nam qui dục đoạn hồn.  
Thụ thụ đông phong xuy tống mã.  
Sơn sơn lạc nguyệt dạ đề viên.  
Trung tuần lão thái phùng nhân lân.  
Nhật lộ hàn uy trượng tử ôn.  
Sơn ô hà giá đại tham thụ?  
Nhật cao do hữu yếm sài môn.

Dịch thơ:

### ***Trên đường Quý Môn***

Lối đá chân mây vượt Quý Môn.  
Về Nam khách bỗng muốn tiêu hồn.  
Gió đông lùa ngựa cây đào dạt.  
Trăng xế đầu ngàn vượt véo von.  
Già trước tuổi rồi người gặp ngại.  
Đường dài rét dữ rượu may còn.  
Nhà ai xóm núi hãy gài cửa?  
Bóng đã cao mà ngủ vẫn ngon.

Đào Duy Anh.

### ***Lạng Sơn đạo trung***

Vạn mộc sơn tiền khả bốc cư.  
Bạch vân tại tự thủy thông cư.  
Sơn tăng đối trúc lương vô dạng.  
Mục thụ kỳ ngư nhất bất như.  
Anh lý tu my khan lão hỹ.  
Mộng trung từng cúc ức qui dư.  
Tọa gia thôn tâu đa nhân sự.  
Chỉ vị bình sinh bất độc thư.

Dịch thơ:

## ***Trên đường Lạng Sơn***

Trước núi um tùm dựng được nhà,  
Hàng đùn mây trắng, nước khe ra.  
Sư bên khóm trúc, bình yên cả,  
Mục cười lưng trâu, sướng nhất mà!  
Trước kính mây râu nhìn cảnh lão,  
Trong mơ từng lúc nhớ quê ta.  
Ngồi nhà mây cu sao thư thả?  
Chỉ bởi không hề đọc sách qua.

## **Vọng phu thạch**

Thạch gia nhân gia bí hà nhân?  
Độc tọa sơn đầu thiên bách xuân.  
Vạn kiếp yêu vô vân vũ mộng;  
Nhất trình lưu đắc cớ kim thân.  
Lệ ngân bất tuyệt tam thu vũ;  
Đài triện trường minh nhất đoạn văn.  
Tự vọng liên sơn diêu vô tế;  
Độc giao nhi nữ thiện di luân.

Dịch thơ:

### ***Đá vọng phu***

Phải là đá đấy hay là người,  
Đúng sống đâu non bao kiếp rồi?  
Muôn thưở mây mưa nào tưởng đến,  
Một gương trinh tiết để chung soi.  
Lệ rồng chẳng dứt mưa thu thảm,  
Rêu phủ như ghi chữ triện ngời.  
Bốn mặt núi giăng mù tím mãi,  
Riêng nhờ nhi nữ giữ kinh trời

Đào Duy Anh

## ***Đề . Nhị Thanh động***

Ban cô sơ phàn bất kỷ niên  
Sơn trung sinh quật quật sinh tuyền.  
Vạn ban thuy thạch thiện đại xảo,  
Nhất lập cân khôn khai tiểu thiên.  
Mãn cảnh giai không hà hữu tượng?  
Thư tâm thường định bất lý thiên  
Đại sư vô ý diệc vô tận,  
Phủ khan thành trung đại biên thiên.

Dịch thơ:

### ***Đề động Nhị Thanh***

Mới chia trời đất chưa ghi niên,  
Núi khoét thành hang hang suối liền,  
Đá nước muôn hình tay tạo hóa,  
Kiến không một hột áng thiên nhiên,  
Đều không, cảnh ấy còn gì tướng,  
Thường định, tâm này vẫn giữ thiền.  
Đức Phật chẳng lường mà chẳng muốn,  
Trong thành thay đổi đã bao phen.

Đào Duy Anh

### ***Xuân tiêu lữ thứ***

Tiêu tiêu bông mấn lão phong trần,  
Âm lý thiên kinh vật bậu tân.  
Trì thảo vị lan thiên lý mộng,  
Đình mai dĩ hoán nhất niên xuân.  
Anh hùng tâm sự hoang tri sính,  
Danh lợi doanh trường lũy tiểu tân.  
Nhân sự tiêu điều xuân tự hảo,  
Đoàn Thành thành hạ nhất triêm cân.

Dịch thơ:

## ***Đêm xuân ở quán khách***

Phơ phơ tóc rối dạn phong trần,  
 U ám riêng kinh cảnh chuyển vần.  
 Áo cô chưa tan nghìn dăm mộng,  
 Sân mai đã đổi một trời xuân.  
 Anh hùng vót nổi đua chen hào,  
 Danh lợi ghê phen cười khóc lẫn.  
 Người cứ gây mòn xuân cứ đẹp,  
 Dưới thành đứng lặng lệ đầm khăn.

Nguyễn Huệ Chi

### ***Khống tước vũ***

*Không tước phủ hoài độc,*

*Ngô phục bất khả y.*

*Ngoại lộ văn chương thể,*

*Trung tâm sát phạt kỳ (cơ)*

*Nhân khoa dụng chí thiện,*

*Ngã tích vũ mao kỳ.*

*Hải hạc diệc hội vũ.*

*Bất dữ thể nhân tri.*

Dịch thơ:

## ***Chìm công mùa***

Không thuốc nào chữa được,  
Khi ngộ độc gan công.  
Vẻ đẹp lộ ngoài mã,  
Chất độc giấu trong lòng.  
Người thường khen cái dáng,  
Ta chỉ tiếc bộ lông.  
Hạc bẻ cũng biết mùa,  
Không cho người đời trông,

Phạm Khắc Khoan – Lê Thuộc

### ***Diệp tứ thư trung***

Vân song tăng kỷ nhiệm thư hương,  
Tạ khước phong lưu vị thị cuồng.  
Bạc mệnh hữu duyên lưu giản tịch,  
Tàn hồn vô lệ khóc văn chương.  
Đố ngư dị tính phồn hoa mộng,  
Huỳnh hỏa nan khôi cảm tú trường.  
Vân đạo đã ưng cam nhất tử,  
Dâm thư do thắng vị hoa mang.

Dịch thơ:

### ***Con bướm chết trong sách***

Thư phòng từng đã ư mùi sách,  
Từ bỏ phong lưu há phải cuồng.  
Mệnh bạc có duyên lưu giấy mực,  
Hồn tàn không lệ khóc văn chương.  
Đố ngư dễ tỉnh mơ vinh hiển,  
Lửa đóm khôn thiếu dạ gấm hương.  
Nghe đạo một lần vui được chết,  
Mê văn hơn đê lụy hoa vương.

Trần Thị Băng Thanh

## ***Phán Chiêu Hôn***

Hôn hề hôn hề hồ bất qui?  
 Đông tây nam bắc vô sở y.  
 Thượng thiên hạ địa giai bất khả.  
 Yên Sinh thành trung lai hà vi?  
 Thành quách do thị nhân dân phi.  
 Trần ai còn còn ô nhân y.  
 Xuất giả khu xa nhập cứ tọa.  
 Tọa đàm lập nghị giai Cao, Qùy.  
 Bất lộ trào nha dữ giác độc.  
 Giảo tước nhân nhục cam như di.  
 Quân bất kiến Hồ Nam sô bách châu.  
 Chỉ hữu sáu tích vô sung phi.  
 Hôn hề hôn hề suất thử đạo.  
 Tam Hoàng chi hậu phi kỳ thi.  
 Tảo liêm tình thần phản thái cực.  
 Thân vật tái phân linh nhân xi.  
 Hậu thế nhân nhân giai Thượng quan.  
 Địa địa xứ xứ giai Mịch La.  
 Ngư long bất thực sài hồ thực.  
 Hôn hề hôn hề nại hôn hà!

Dịch thơ:

## **Phán bài Chiêu Hồn**

Hồn ơi, hồn ơi, sao không về?  
 Nương tựa vào đâu? Ôi hồn bẽ!  
 Lên trời xuống đất đều không thể,  
 Trong thành Yên, Sinh về làm chi?  
 Thành quách vẫn thế, người đã khác,  
 Cát bụi cuộn cuộn lấm xiêm y.  
 Kê ra xe ngựa, và kênh kiêu,  
 Bàn tán, lên mặt làm Cao, Quì,  
 Che đây vuốt nanh cùng nọc độc,  
 Nhai nuốt thịt người ngọt xớt đi.  
 Hồn có thấy Hồ Nam mấy trăm châu,  
 Chỉ những gầy nhom, ai béo phì?  
 Hồn ơi, nếu cứ theo đường trước,  
 Sau đời Tam Hoàng, thôi hết thì!  
 Sớm lượn tinh thần về thái cực  
 Đứng về đây nữa, người khinh khi.  
 Đời sau người người đều Thượng quan,  
 Mặt đất đâu chẳng dòng Mịch La.  
 Cá tôm không rĩa, hùm sói nuốt,  
 Hồn ơi, hồn hỡi! Biết sao mà!

## ***Biện giá***

Bất thiệp Hồ Nam đạo,  
An tri Tương thủy thâm!  
Bất đọc **Hoài Sa phú**,  
An thức Khuất Nguyên tâm!  
Khuất Nguyên tâm, Tương giang thủy,  
Thiên thu vạn thu thanh kiên đề.  
Cô kim an đắc đồng tâm nhân,  
Già sinh nhất phú đồ vi nhi.  
Liệt nữ tòng lai bất nhị phu,  
Hà đắc thê thê tướng cửu châu!  
Vị tất cô nhân tri hữu ngã,  
Nhân trung Tương thủy không du du.

Dịch thơ:

### ***Biện bác giả nghị***

Không qua đường Hồ Nam,  
Sao biết vực Tương sâu?  
Không đọc phú Hoài Sa,  
Sao biết lòng Khuất sâu?  
Lòng Khuất Nguyên, nước vực Tương,  
Muôn đời nghìn đời trong thấy đây.  
Đồng điệu xưa nay được mấy người?  
Bài phú Giả sinh hoài công vậy!  
Liệt nữ từ xưa không hai chồng,  
Chín châu sao cứ đi tìm mãi?  
Chưa hẳn người xưa biết có ta,  
Trước mắt sông Tương dằng dặc chảy.

Nguyễn Huệ Chi.

## MỤC LỤC

|                            |    |
|----------------------------|----|
| Quỳnh Hải nguyên tiêu      | 6  |
| Xuân nhật ngẫu hứng        | 8  |
| Tự thán                    | 10 |
| Vị Hoàng đình              | 12 |
| Bất my                     | 14 |
| Sơn cư mạn hứng            | 16 |
| U cư                       | 17 |
| Mạn hứng                   | 19 |
| Xuân dạ                    | 21 |
| Lưu-biệt Nguyễn Đại Lang   | 23 |
| Tổng Nguyễn Sĩ Hữu nam qui | 25 |
| Thu chí                    | 27 |
| Thu dạ                     | 29 |
| Khất thực                  | 31 |
| Tạp ngâm                   | 33 |
| Bát muôn                   | 35 |
| Trê khách                  | 37 |
| Độ Phú Nông giang cảm tác  | 39 |
| Đại nhân hỷ bút            | 41 |
| Biệt Nguyễn Đại Lang       | 43 |
| Tái du Tam Điệp sơn        | 47 |
| Hoàng Mai kiều viễn điệu   | 49 |
| Dao vọng Cần Hải từ        | 51 |
| Giang Đình hữu cảm         | 53 |

|                               |     |
|-------------------------------|-----|
| Úc gia huynh                  | 55  |
| Ký mộng                       | 57  |
| My trung mạn hứng             | 60  |
| Thôn dã                       | 62  |
| Ký hữu                        | 64  |
| Ký Huyền Hư Tử                | 66  |
| Ký Giang Bắc Huyền Hư Tử      | 68  |
| Độ Long Vĩ giang              | 70  |
| Đạo ý                         | 72  |
| Hành lạc từ                   | 74  |
| Lam giang                     | 80  |
| Ninh Công thành               | 82  |
| Khai song                     | 84  |
| Đối tửu                       | 86  |
| Sơn thôn                      | 88  |
| Điếu La Thành ca giả          | 90  |
| Tạp thi                       | 92  |
| Mạn hứng                      | 94  |
| Ngoa bệnh                     | 96  |
| Dạ hành                       | 98  |
| Tạp ngâm                      | 100 |
| Tặng Thực Đình                | 104 |
| Phúc Thực Đình                | 106 |
| Lạp                           | 108 |
| Ký hữu                        | 110 |
| La Phù giang thủy các độc tọa | 112 |

|                                    |     |
|------------------------------------|-----|
| Sơ nguyệt                          | 114 |
| Ngẫu hứng                          | 116 |
| Mộ xuân mạn hứng                   | 118 |
| Thanh minh ngẫu hứng               | 120 |
| Thanh Quyết giang văn điệu         | 122 |
| Đồng Lung giang                    | 124 |
| Đồng Lư lộ thượng đạo kiến Sài Sơn | 126 |
| Quĩ môn đạo trung                  | 128 |
| Lạng Sơn đạo trung                 | 130 |
| Vọng phu thạch                     | 132 |
| Đề Nhị Thanh động                  | 134 |
| Xuân tiêu lữ thứ                   | 136 |
| Khổng tước vũ                      | 138 |
| Điệp thử thư trung                 | 140 |
| Phản chiêu hồn                     | 142 |
| Biện giả                           | 144 |

THANH HIÊN THI TẬP  
*Thơ* **NGUYỄN DU**

Chịu trách nhiệm xuất bản :  
ĐẶNG TẤN HƯỚNG

Biên tập : THÁI HOÀNG  
Bìa : VĂN NGUYỄN  
Sửa bản in : THÁI HOÀNG  
Người liên kết : TRẦN TUẤN

---

In 1000 bản, khổ 10 x 18 cm tại Xi nghiệp in  
số 4. Số đăng ký KHXB : 149VH/ĐN/502 Cục  
Xuất bản cấp ngày : 13/4/2001. Quyết định  
xuất bản số : 29/QĐXB ngày 25/4/2001. In  
xong và nộp lưu chiểu quý 3 năm 2001

# THI CA VIỆT NAM CHON LOC

- Thơ văn Nguyễn Trãi
- Thơ Nguyễn Bình Khiêm
- Chinh phụ ngâm  
*Đặng Trần Côn - Đoàn Thị Điểm*
- Cung oán ngâm khúc  
*Nguyễn Gia Thiều*
- Thơ Ngô Thì Nhậm
- Thanh hiên thi tập  
*Nguyễn Du*
- Truyện Kiều  
*Nguyễn Du*
- Thơ Hồ Xuân Hương
- Thơ văn Nguyễn Công Trứ
- Thơ Cao Bá Quát
- Thơ Nguyễn Khuyến
- Thơ Tú Xương
- Lục Vân Tiên  
*Nguyễn Đình Chiểu*
- Thơ Tản Đà
- Thơ văn Phan Bội Châu
- Thơ Thế Lữ
- Thơ Hàn Mặc Tử
- Thơ Bích Khê
- Thơ Lưu Trọng Lư
- Thơ tình Xuân Diệu
- Thơ Huy Cận
- Thơ tình Nguyễn Bính
- Thơ Vũ Hoàng Chương
- Nhật Ký Trong tù  
và những bài thơ khác  
*Hồ Chí Minh*
- Thơ Tố Hữu
- Thơ Hoàng Cầm
- Thơ Tế Hanh
- Thơ Hồ Dzếnh
- Thơ Đinh Hùng
- Thơ Nguyễn Sa
- Thơ Xuân Quỳnh
- Thơ Trần Đăng Khoa

NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

TRẦN TRỌNG GIỚI THIỀU

VIVACO

THANH HIEN THI TAP (T



S013248

9.000 đ

**Giá: 9.000đ**